ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 Sáng tạo

CÂU HỔI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn. (1.0 điểm)

Trả lời:

Các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn là:

- 1. "Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng."
- 2. "Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy."
- 3. "Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý."

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng và tầm quan trọng của nó trong nghiên cứu tâm lý học. (1.5 điểm)

Trả lời:

Bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng: "tâm lí người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, tâm lí người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử." Điều này có nghĩa là tâm lý không chỉ là sản phẩm của hoạt động não bộ mà còn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ các yếu tố xã hội và lịch sử.

Tầm quan trọng của việc hiểu bản chất này trong nghiên cứu tâm lý học là nó giúp các nhà nghiên cứu nhận thức được rằng tâm lý con người không thể tách rời khỏi bối cảnh xã hội và lịch sử mà họ sống. Điều này dẫn đến việc cần phải "nghiên cứu hoàn cảnh trong đó con người sống và hoạt động" để có thể hiểu rõ hơn về các hiện tượng tâm lý.

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Vận dụng kiến thức về tâm lý học để phân loại các hiện tượng tâm lý trong một tình huống cụ thể trong đời sống hàng ngày. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Trong một tình huống cụ thể trong đời sống hàng ngày, chẳng hạn như khi một học sinh chuẩn bị cho kỳ thi, chúng ta có thể phân loại các hiện tượng tâm lý như sau:

1. **Quá trình tâm lý**:

- **Quá trình nhận thức**: Học sinh tiếp thu kiến thức từ sách vở, ghi nhớ thông tin cần thiết cho kỳ thi.
- **Quá trình xúc cảm**: Học sinh có thể cảm thấy lo lắng hoặc hồi hộp trước kỳ thi, thể hiện thái độ của mình đối với sự kiện này.
- **Quá trình ý chí**: Học sinh nỗ lực học tập, cố gắng vượt qua khó khăn để đạt được mục tiêu thi cử.

2. **Trạng thái tâm lý**:

- Học sinh có thể rơi vào trạng thái căng thẳng kéo dài trong suốt thời gian ôn thi, không có dấu hiệu rõ ràng về việc bắt đầu hay kết thúc.

3. **Thuôc tính tâm lý**:

- Học sinh có thể có thuộc tính tâm lý như tính kiên trì, quyết tâm trong học tập, điều này thể hiện sự ổn định trong nhân cách của họ.

Như vậy, trong tình huống này, các hiện tượng tâm lý được phân loại rõ ràng theo các tiêu chí đã nêu trong tài liệu: "Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng."

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất xã hội của tâm lý con người và các hiện tượng tâm lý được nghiên cứu trong tâm lý học. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Bản chất xã hội của tâm lý con người thể hiện rõ trong việc hình thành và phát triển các hiện tượng tâm lý. Tâm lý con người không chỉ là sự phản ánh của thế giới khách quan mà còn là sản phẩm của các mối quan hệ xã hội và lịch sử. Như tài liệu đã nêu: "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." Điều này cho thấy rằng các hiện tượng tâm lý được nghiên cứu trong tâm lý học không thể tách rời khỏi bối cảnh xã hội mà con người sống và hoạt động.

Hơn nữa, "Bản chất TL người là sự tổng hoà các mối quan hệ XH đó." Điều này chỉ ra rằng các hiện tượng tâm lý như quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí đều bị ảnh hưởng bởi các yếu tố xã hội, từ đó khẳng định rằng tâm lý con người mang tính xã hội và lịch sử.

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người và phê bình những quan điểm trái ngược với nó trong thực tiễn giáo dục. (2.0 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người, bởi nó nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý. Điều này giúp hiểu rõ hơn về bản chất của hoạt động tâm lý, từ đó phục vụ cho nhiều lĩnh vực trong đời sống, đặc biệt là giáo dục. Tài liệu nêu rõ: "Giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người."

Ngoài ra, tâm lý học cũng góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người, điều này rất quan trọng trong thực tiến giáo dục, nơi mà việc hiểu đúng về tâm lý học sinh là cần thiết để áp dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả. Tài liệu chỉ ra rằng: "Góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người."

Như vậy, tâm lý học không chỉ giúp giải thích các hiện tượng tâm lý mà còn là công cụ quan trong để phê phán và loại bỏ những quan điểm sai lệch trong giáo dục.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một phương pháp mới để tích hợp các quy luật hình thành và phát triển tâm lý vào chương trình giáo dục hiện đại, nhằm nâng cao hiệu quả học tập của học sinh. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Để tích hợp các quy luật hình thành và phát triển tâm lý vào chương trình giáo dục hiện đại, một phương pháp mới có thể là tổ chức các hoạt động giao tiếp và tương tác giữa học sinh với nhau, cũng như giữa học sinh với giáo viên. Điều này sẽ giúp học sinh lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm xã hội và nền văn hóa xã hội thông qua hoạt động và giao tiếp, từ đó nâng cao hiệu quả học tập.

Cụ thể, tài liệu đã nêu: "TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm XH, nền VHXH thông qua hoạt động và giao tiếp trong đó giáo dục giữ vai trò chủ đạo." Việc tổ chức các hoạt động nhóm, thảo luận và dự án sẽ tạo điều kiện cho học sinh phát triển tâm lý cá nhân và xã hội, đồng thời giúp họ hình thành các kỹ năng cần thiết trong học tập và cuộc sống.